

Số: /TB-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Về phân bổ chỉ tiêu lắp đặt và sử dụng điện mặt trời mái nhà đợt 1 đối với xã, phường và cơ sở y tế công lập

Thực hiện Luật Điện lực ngày 30/11/2024, Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 18/6/2025, Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2025 - 2035.

Để hoàn thành công suất điện mặt trời mái nhà tăng thêm đến năm 2035 (3.392 MW) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; xét đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 849/SCT-QLNL ngày 08/4/2026, Chủ tịch UBND tỉnh thông báo phân bổ chỉ tiêu lắp đặt và sử dụng điện mặt trời mái nhà đợt 1 (đến ngày 31/12/2026) đối với xã, phường và cơ sở y tế công lập, như sau:

1. Chỉ tiêu phân bổ đợt 1 (đến ngày 31/12/2026)

Phân bổ chỉ tiêu lắp đặt và sử dụng điện mặt trời mái nhà đợt 1 đối với xã, phường và cơ sở y tế công lập gồm 39 đơn vị với tổng công suất phân bổ 3.680kW, cụ thể¹:

- Trụ sở cơ quan xã, phường: Gồm 27 đơn vị, công suất phân bổ 1.380kW (chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

¹ Mức công suất phân bổ nêu tại phụ lục là chỉ tiêu tối thiểu. Tùy thuộc vào điều kiện thực tế về hạ tầng mái nhà trụ sở, nhu cầu sử dụng và các điều kiện cần thiết khác theo quy định, các cơ quan, đơn vị được phép chủ động triển khai lắp đặt vượt mức công suất được phân bổ nhằm tận dụng tối đa không gian và phát huy hiệu quả sử dụng điện mặt trời mái nhà. Đồng thời, đối với các cơ quan, đơn vị không có tên trong danh sách phân bổ, UBND tỉnh không hạn chế mà khuyến khích chủ động nghiên cứu, triển khai lắp đặt nếu đáp ứng đủ điều kiện về hạ tầng mái nhà, nhu cầu sử dụng thực tế, các điều kiện khác theo quy định. Việc phát triển và vận hành hệ thống điện mặt trời mái nhà phải đảm bảo tuân thủ các quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Thông báo này (bao gồm Nghị định số 58/2025/NĐ-CP) được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định tại các văn bản mới ban hành.

- Cơ sở y tế công lập: Gồm 12 đơn vị, công suất phân bổ 2.300kW (*chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo*).

2. Tổ chức thực hiện

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị được phân bổ chỉ tiêu thực hiện phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định; báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải pháp chỉ đạo và đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Chủ động rà soát, đánh giá nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, đối tượng khác trên địa bàn tỉnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo đề kịp thời tham mưu thông báo phân bổ triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị về nguồn vốn thực hiện (ngân sách Nhà nước, vốn tự có hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác) và cơ chế tài chính trong việc đầu tư, quản lý vận hành hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại các cơ quan công sở, đơn vị sự nghiệp theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Các đơn vị được phân bổ chỉ tiêu:

+ Triển khai ngay việc lắp đặt điện mặt trời mái nhà theo chỉ tiêu được giao; định kỳ hàng quý (trước ngày 10 đầu quý) gửi báo cáo tiến độ và nêu rõ các vướng mắc (nếu có) với Chủ tịch UBND tỉnh cho đến khi thực hiện xong nhiệm vụ. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ thực hiện, đảm bảo hoàn thành việc lắp đặt trước ngày 31/12/2026.

+ Hình thức thực hiện: Từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, chi sự nghiệp, nguồn vốn đầu tư của đơn vị theo quy định hoặc bằng hình thức thuê, thuê mua hệ thống điện mặt trời mái nhà./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Công ty Điện lực Bắc Ninh;
- UBND xã, phường;
- Các cơ sở y tế có tên tại Phụ lục 2;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH-ĐT, KTTH, KTN, TTTT;
- + Lưu: VT, KTTH.Bình.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thịnh

PHỤ LỤC 1**Chỉ tiêu lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà
tự sản xuất, tự tiêu thụ đợt 1 đối với xã, phường***(kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên xã/phường	Trụ sở	Sản lượng điện tiêu thụ trung bình hàng tháng (kWh)	Công suất tiêu thụ cực đại Pmax (kW)	Công suất phân bổ đợt 1 (KW)	Ghi chú
1	Phường Kinh Bắc	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	20.491	85	100	
2	Phường Võ Cường	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	19.735	82	50	
3	Phường Vũ Ninh	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	21.560	90	50	
4	Phường Hạp Lĩnh	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	11.900	50	50	
5	Phường Nam Sơn	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	12.848	80	50	
6	Phường Từ Sơn	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	13.583	144	50	
7	Phường Thuận Thành	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	16.223	125	50	
8	Phường Quế Võ	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	15.000	45	40	
9	Xã Yên Phong	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	12.340	205	50	
10	Xã Tiên Du	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	10.400	150	50	
11	Xã Gia Bình	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	15.800	119	50	
12	Xã Lương Tài	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	12.939	84	50	
13	Xã Sơn Động	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	17.174	143	50	
14	Xã Lục Ngạn	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	13.311	118	50	
15	Phường Chũ	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	5.000	30	30	

STT	Tên xã/phường	Trụ sở	Sản lượng điện tiêu thụ trung bình hàng tháng (kWh)	Công suất tiêu thụ cực đại Pmax (kW)	Công suất phân bổ đợt 1 (KW)	Ghi chú
16	Xã Lục Nam	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	8.317	37	30	
17	Xã Lạng Giang	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	26.000	80	50	
18	Xã Kép	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	4.990	30	30	
19	Xã Hiệp Hòa	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	34.316	330	50	
20	Phường Việt Yên	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	15.000	110	50	
21	Phường Bắc Giang	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	20.528	115	100	
22	Phường Đa Mai	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	8.512	60	50	
23	Phường Tiên Phong	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	10.339	55	50	
24	Phường Tân An	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	11.515	65	50	
25	Phường Yên Dũng	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	13.332	75	50	
26	Xã Tân Yên	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	7.436	100	50	
27	Xã Yên Thế	Trụ sở Đảng uỷ, UBND	13.905	86	50	
TỔNG					1.380	

PHỤ LỤC 2**Chỉ tiêu lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà
tự sản xuất, tự tiêu thụ đợt 1 đối với cơ sở y tế công lập***(kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Tên đơn vị	Sản lượng điện tiêu thụ trung bình hàng tháng (kWh)	Công suất tiêu thụ cực đại Pmax (kW)	Phân bổ đợt 1 (kW)	Ghi chú
1	Bệnh viện ung bướu Bắc Ninh	119.347	282	150	
2	Bệnh viện phục hồi chức năng Bắc Ninh	51.276	120	50	
3	Bệnh viện y học cổ truyền Bắc Ninh	49.996	112	50	
4	Bệnh viện nội tiết Bắc Ninh	25.043	300	150	
5	Bệnh viện phổi Bắc Ninh số 1	55.164	332	150	
6	Bệnh viện phổi Bắc Ninh số 2	33.525	140	50	
7	Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 1	477.311	800	400	
8	Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh số 2	584.884	1.363	700	
9	Bệnh viện sản nhi Bắc Ninh số 1	210.448	390	200	
10	Bệnh viện sản nhi Bắc Ninh số 2	284.400	593	300	
11	Bệnh viện sức khỏe tâm thần Bắc Ninh số 1	17.333	90	50	
12	Bệnh viện sức khỏe tâm thần Bắc Ninh số 2	16.248	68	50	
TỔNG				2.300	